

**BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI**
Số: 06/2008/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 04/2005/NĐ - CP ngày 11 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về khiếu nại, tố cáo về lao động

Căn cứ Nghị định số 04/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về khiếu nại, tố cáo về lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh :

Theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 04/2005/NĐ - CP quy định về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về lao động.

Trong trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật lao động, bị tạm đình chỉ công việc hoặc phải bồi thường theo chế độ trách nhiệm vật chất nếu không yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động theo quy định của pháp luật về giải quyết tranh chấp lao động thì có quyền khiếu nại theo quy định tại Thông tư này.

2. Đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 04/2005/NĐ - CP bao gồm:

a) Người lao động, tập thể lao động làm việc trong các tổ chức sau đây:

- Doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp ;

- Doanh nghiệp của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức kinh tế - xã hội; tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp; tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác;
- Hợp tác xã thành lập, hoạt động theo Luật Hợp tác xã ;
- Cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp;
- Đơn vị, tổ chức kinh tế thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân;
- Cơ quan, tổ chức có ký kết hợp đồng với người lao động để đưa đi nước ngoài đào tạo, tu nghiệp, nâng cao tay nghề;
- Trang trại, cá nhân, hộ gia đình có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động;
- Cơ sở bán công, dân lập, tư nhân thuộc các ngành văn hoá, y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học, thể dục thể thao và các ngành khác;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Việt Nam có sử dụng lao động theo pháp luật lao động Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

b) Người sử dụng lao động bao gồm:

- Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;
- Chủ nhiệm hợp tác xã, cá nhân, chủ hộ gia đình có thuê mướn lao động;
- Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động;
- Thủ trưởng đơn vị, tổ chức kinh tế thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.
- Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế đóng tại Việt Nam có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.
- Giám đốc các doanh nghiệp, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân người Việt Nam đóng trên lãnh thổ Việt Nam có sử dụng lao động là người nước ngoài.